

Số: /KH-THCS

Vĩnh Hòa, ngày 28 tháng 10 năm 2020

KẾ HOẠCH CHUYÊN MÔN **Năm học 2020 - 2021**

Căn cứ Quyết định số 2185/QĐ-UBND ngày 06 tháng 8 năm 2020 của UBND tỉnh Bình Dương về việc Ban hành Khung kế hoạch thời gian đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2020-2021;

Căn cứ Công văn hướng dẫn số 1228/HD-SGDĐT ngày 11 tháng 8 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Dương về việc hướng dẫn thực hiện khung kế hoạch thời gian năm học 2020-2021 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Bình Dương;

Thực hiện công văn Hướng dẫn số 229/PGDĐT-THCS ngày 01/9/2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Phú Giáo về hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp Trung học cơ sở;

Thực hiện Công văn số 273/PGDĐT ngày 12 tháng 10 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Phú Giáo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021;

Căn cứ Kế hoạch số 179 ngày 27/10/2020 của Trường THCS Vĩnh Hòa về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021;

Căn cứ kết quả đạt được trong năm học 2019-2020 và tình hình thực tế tại đơn vị. Bộ phận chuyên môn Trường THCS Vĩnh Hòa xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021 như sau:

PHẦN I : KẾ HOẠCH CHUNG

A. TÓM TẮT THÀNH TÍCH NHÀ TRƯỜNG ĐẠT ĐƯỢC TRONG NĂM HỌC 2019-2020

I. Phát triển số lượng

1. Cán bộ, giáo viên nhân viên

Tổng số Cán bộ, giáo viên nhân viên đầu năm học là 61/47 nữ trong đó: Ban giám hiệu 03/02 nữ; Giáo viên 48/39 nữ; nhân viên hành chính 10/6 nữ

Tổng số Cán bộ, giáo viên nhân viên đến cuối năm học là 56/42 nữ trong đó: Ban giám hiệu 02/01 nữ, giám 01 Phó Hiệu trưởng nghỉ hưu; giáo viên 44/ 35 nữ, giám 04 gồm 01 về hưu; 01 mất; 02 chuyên trường; nhân viên hành chính 10/6 nữ.

2. Học sinh

Đầu năm học 2019-2020 nhà trường có 27 lớp 865/427 học sinh trong đó: Khối 6: 274/141; Khối 7: 205/97 nữ; Khối 8: 211/103; Khối 9: 180/86

Số học sinh duy trì đến cuối năm 846/420 nữ; số học sinh chuyển đi 28 em; chuyển đến 13 em; nghỉ bỏ học là 04 em chiếm tỉ lệ 0,46% 0,38% tăng so với năm học trước là 0,08%.

II. Kết quả hoạt động giáo dục

1. Kết quả hai mặt giáo dục học sinh

- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS 171/174 đạt tỷ lệ 98,28% tăng so với cùng kỳ năm học trước là 0,03%.

- Tỷ lệ học sinh lên lớp thẳng là 803/846 đạt 95%

- Tỷ lệ học sinh khá giỏi đạt 56,24 đạt chỉ tiêu so với kế hoạch và cam kết chất lượng đầu năm học, đạt chuẩn chất lượng mức 3 theo quy định.

- Tỷ lệ học sinh yếu chưa thi lại là 43/846 chiếm tỷ lệ 5,08% giảm 2,27% so với cam kết chất lượng đầu năm.

- Tỷ lệ học sinh có hạnh kiểm tốt đạt 92,06% ; Khá chiếm 7,4%

- Số học sinh đạt giải học sinh giỏi

+ Học sinh được công nhận học sinh giỏi Olympic cơ sở 17 học sinh

+ Học sinh được công nhận học sinh giỏi Olympic lớp 9 cấp tỉnh 02 đạt chỉ tiêu cam kết đầu năm.

- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS tiếp tục học lớp 10 THPT, GDTX và học nghề là 165/171 đạt tỷ lệ 96,5%

2. Kết quả của giáo viên

- Kết quả đánh giá phân loại Viên chức năm học 2019-2020 đạt 58/58 CB,GVNV hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong đó có 08 CB,GVNV hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Tự đánh giá chuẩn Hiệu trưởng/ phó hiệu trưởng; chuẩn nghề nghiệp giáo viên cụ thể như sau:

+ Chuẩn hiệu trưởng được cấp trên đánh giá: Đạt mức: tốt 01 người

+ Chuẩn Phó Hiệu trưởng được cấp trên đánh giá: tốt 01 người

+ Chuẩn giáo viên trực tiếp dạy lớp và giáo viên khác do Hiệu trưởng đánh giá: Mức tốt 21/49 người tỷ lệ 43%

+ Chuẩn giáo viên trực tiếp dạy lớp và giáo viên khác do Hiệu trưởng đánh giá: Mức khá 28/49 người, tỷ lệ 57%.

- Đề nghị công nhận danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng như sau:

+ CSTĐ tỉnh: 01/8 giáo viên tỷ lệ 12,5%

+ CSTĐ cơ sở 08/56 CB, GVNV, tỷ lệ 14,3%

+ Đề nghị UBND tỉnh tặng Bằng khen hai năm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ cho: 02/56 CB, GVNV, tỷ lệ 3,6%

+ Đề nghị UBND huyện khen 09/56 CB, GVNV, tỷ lệ 16%

+ Đề nghị Công nhận LĐTT 56/56 người đạt tỷ lệ 100%.

- Có 39/44 Giáo viên tham gia thi và đạt giáo viên giỏi cấp trường đạt tỷ lệ 88,63%, nộp đề nghị cấp trên xem xét 12 bản SKKN và Đề tài NCKHSPUD đạt loại B cấp huyện là 08 bản, tỷ lệ 66,6%, đạt B cấp tỉnh 01/8 đạt tỷ lệ 12,5%.

- Giáo viên được đề nghị hoàn thành hồ sơ kết nạp vào Đảng là 05 người.

- Danh hiệu đơn vị: Tập thể Lao động xuất sắc - UBND tỉnh tặng Bằng khen.

- Chi bộ đạt danh hiệu Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Công đoàn đạt Công đoàn cơ sở vững mạnh, Liên đoàn lao động huyện khen.

- Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đạt xuất sắc.

- Liên đội đạt Liên đội xuất sắc.

- Đạt danh hiệu đơn vị văn hóa 2019.

- Tập thể tổ lao động tiên tiến: 1/8 tổ - UBND huyện tặng giấy khen.

- Chi hội chữ thập đỏ đạt xuất sắc.

B. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

I. Phát triển số lượng học sinh, giáo viên, Cơ sở vật chất

a. Về học sinh

- Tổng số học sinh toàn trường là 920/457 nữ bình quân 33 học sinh/ 01 lớp, được biên chế thành 28 lớp gồm: Khối 6: 08 lớp, 251/121 nữ; Khối 7: 08 lớp, 267/143 nữ; Khối 8: 06 lớp 200/95 nữ; Khối 9: 06 lớp, 202/98 nữ.

b. Đội ngũ cán bộ, giáo viên nhân viên

- Tổng số CB, GVNV năm học 2020-2021 là 60/44 nữ trong đó:

+ BGH 02/01 nữ;

+ Hành chính phục vụ: 10/5 nữ gồm Văn thư 01/01 nữ; kế toán 01/01 nữ; y tế 01/01 nữ; thư viện 01/00 nữ; thiết bị 01/01 nữ Tổng PTĐ 01/00 nữ; Bảo vệ 03/00 nữ; phục vụ 01/01 nữ.

+ Giáo viên dạy lớp: 48/38 nữ gồm:

Môn	T	L	H	S	K	V	S	Đ	GD	T	N	H	Anh	Tin	Tổng
-----	---	---	---	---	---	---	---	---	----	---	---	---	-----	-----	------

					T				CD	D					
SL	8	3	2	4	3	8	3	2	2	5	1	1	4	3	48
Nữ	5	2	2	2	3	8	3	1	2	4	1	1	3	1	38

+ Về trình độ GV đạt chuẩn trở lên theo Luật giáo dục là 46/48 đạt tỷ lệ 95,8%; Trên chuẩn đạt 01/48 đạt 2,08%; chưa đạt chuẩn 4,2

- Cơ sở vật chất: Có 18 phòng học, 07 phòng chức năng; 09 phòng hoạt động hành chính. Tổng diện tích đất là 7.396m² trong đó sân chơi có 2.666m², bãi tập có 1.846m².

- Thiết bị dạy học tối thiểu: có đủ ở mức tối thiểu theo quy định của trường chuẩn Quốc gia.

2. Thuận lợi – Khó khăn

a. Thuận lợi

Trường đóng tại trung tâm xã nên thuận lợi cho việc đi lại của học sinh và quan hệ với Đảng, chính quyền và các ban ngành đoàn thể của địa phương.

Giáo viên có đủ các bộ môn theo quy định, đội ngũ nhiệt tình, luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trước nhiệm vụ được giao.

Cha mẹ học sinh phần lớn là quan tâm, giúp đỡ nhà trường về mọi mặt.

Đa số giáo viên thành thạo trong việc ứng dụng CNTT vào dạy học.

Giáo viên có tinh thần tự học, tự nghiên cứu...

b. Khó khăn

Đội ngũ giáo viên năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm chưa đồng đều vẫn còn một số GV năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm còn hạn chế, ý thức phấn đấu nghề nghiệp chưa cao. Việc ứng dụng CNTT của một số GV vào trong giảng dạy còn hạn chế về năng lực ứng dụng, đang tiếp tục tự bồi dưỡng.

Số lượng học sinh nhập cư tạm trú không ổn định, có đời sống kinh tế khó khăn, các em chưa được quan tâm đến việc học hành, thường phó mặc cho nhà trường là chính nên tình trạng học sinh nghỉ bỏ học còn cao.

Về CSVC, phòng học chưa đủ để tổ chức dạy học 2 buổi ngày chỉ tổ chức buổi 2 cho khối 9, thiết bị dạy học được cấp phát chưa thực sự đầy đủ.

Diện tích trường nhỏ, số lớp học nhiều, hoạt động TDTT, vui chơi... không tránh khỏi tiếng ồn phần nào ảnh hưởng đến chất lượng giảng dạy của giáo viên và học tập của học sinh.

C. NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2020-2021

I. Nhiệm vụ chung

1. Năm học 2020-2021 tiếp tục triển khai Kế hoạch số 64-KH/HU ngày 10 tháng 4 năm 2014 của Huyện ủy Phú Giáo và Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2015 của Ủy ban nhân dân huyện Phú Giáo về việc thực hiện Chương trình hành động của Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ tám Ban chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo;

2. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 ngày 21/11/2017 về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chủ đề năm học **“Đổi mới thực chất, hiệu quả nâng cao”**, với phương châm hành động **“Trách nhiệm-Năng động- Sáng tạo”** và thực hiện khẩu hiệu hành động **“Tất cả vì học sinh thân yêu”**.

3. Tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả công tác trong nhà trường. Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm cho học sinh. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành bằng những hoạt động thiết thực, hiệu quả, phù hợp điều kiện của địa phương, gắn với việc đổi mới hoạt động giáo dục của nhà trường, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong trường .

4. Nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên; Phát huy tinh thần tích cực thực hiện kế hoạch đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục; BGH nhà trường đổi mới phong cách, nâng cao hiệu quả công tác quản lý theo hướng tăng cường phân cấp quản lý; thực hiện quyền tự chủ của đơn vị trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường.

5. Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới nội dung phương thức đánh giá học sinh nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và rèn luyện phương pháp tự học, tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn, đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học.

6. Tiếp tục điều chỉnh nội dung dạy học trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo hướng tinh giản, tiếp cận định hướng CTGDPT mới; thực hiện thường xuyên hiệu quả các phương pháp đánh giá học sinh. Tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất kinh doanh tại địa bàn xã Tam Lập.

7. Nâng cao năng lực của giáo viên tham gia công tác tư vấn tâm lý, giáo viên chủ nhiệm lớp, của tổ chức Đoàn, Đội, gia đình và cộng đồng trong việc quản lý, phối hợp giáo dục toàn diện cho học sinh.

8. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh khối 9.

II. Nhiệm vụ cụ thể

Tiếp tục triển khai thực hiện Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018 (có hướng dẫn bổ sung tại Công văn số 5131/BGDĐT-GDTrH ngày 01/11/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo),

thực hiện Công Văn Số1318/ SGDDĐT-GDTrHTX ngày 31/8/2020 của sở giáo dục Đào tạo V/v hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT, trong đó tập trung vào các nội dung sau:

Ngay từ đầu năm học 2020-2021 nhà trường tổ chức chỉ đạo các tổ bộ môn xây dựng lại PPCT nội dung sách giáo khoa hiện hành điều chỉnh lại theo Công văn số1318/ SGDDĐT-GDTrHTX ngày 31/8/2020 của sở giáo dục Đào tạo V/v hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT.

Xây dựng kế hoạch giáo dục cho từng môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường theo hướng sắp xếp lại các tiết học trong sách giáo khoa thành một số bài học theo chủ đề, nhằm tiết kiệm thời gian và tạo thuận lợi cho việc áp dụng các phương pháp dạy học theo Stem và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

Thực hiện kế hoạch giáo dục của tổ/nhóm chuyên môn được thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT.

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với tất cả khối lớp 6,7,8,9 với tổng số 208 học sinh. Thực hiện phân hóa đối tượng học sinh theo học lực khá, giỏi và TB yếu, Đưa nội dung ôn thi tuyển sinh 10 vào buổi 2 ngay từ đầu năm, xây dựng PPCT buổi 2 theo chủ đề. Định kỳ 2 tháng 1 lần cho HS KT để đánh giá lại năng lực của học sinh từ đó có biện pháp dạy học cho phù hợp với từng đối tượng học sinh. Đảm bảo có đầy đủ hồ sơ buổi 2 theo quy định và CM cùng tổ trưởng chuyên môn tăng cường dự giờ thăm lớp buổi 2 và tổ chức hội thảo đánh giá chất lượng dạy buổi 2 của GV tham gia dạy buổi 2, .

Tiếp tục thực hiện việc kiểm tra viết bao gồm các kỹ năng nghe, đọc, viết và kiến thức ngôn ngữ theo Công văn 5333/BGDĐT ngày 29/9/2014 và Công văn 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 7/7/2016 của Bộ GDĐT về định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2015-2016.

Thực hiện giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh lớp 9 theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính Phủ.

Thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục phòng, chống tham nhũng, giáo dục phòng chống tệ nạn, AIDS, ma túy vào trong môn GDCD, Văn... Tuyên truyền giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên, ứng phó với việc biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai vào trong môn Địa,...

Thành lập tổ tư vấn tâm lý cho học sinh trong nhà trường hoạt động đạt hiệu quả cao.

Duy trì thể dục giữa giờ buổi sáng và buổi chiều

Thực hiện hoạt động ngoài giờ lên lớp, Hoạt động ngoại khóa theo hướng hoạt động trải nghiệm sáng tạo; tổ chức giáo dục kỹ năng sống cho học sinh theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/2/2014 của Bộ GDĐT.

Xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học. Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp cận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh thực hành, luyện tập, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề kiểm tra giữa kỳ, đề kiểm tra cuối kỳ, coi, chấm, và nhận xét, đánh giá học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho bài kiểm tra hiện hành.

Thực hiện nghiêm túc xây dựng đề kiểm tra giữa kỳ, đề kiểm tra cuối kỳ học theo ma trận đề. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập, (tự luận hoặc trắc nghiệm) theo 4 mức độ yêu cầu: Nhận biết, thông hiểu Vận dụng thấp và vận dụng cao

Thực hiện tốt kế hoạch phát triển giáo dục duy trì sĩ số, củng cố kết quả phổ cập THCS, phối hợp chính quyền địa phương vận động học sinh ra lớp, tạo điều kiện thuận lợi để học sinh có hoàn cảnh khó khăn được đến trường.

Đảm bảo mỗi cán bộ, giáo viên thực hiện 1 đổi mới trong công tác quản lý và giảng dạy.

Giáo viên cam kết nâng cao chất lượng bộ môn ngay trong HKI và cuối năm học. Tạo sự gắn kết giữa các bộ phận, giữa BGH - GV, GV - GV, GV - HS, giữa nhà trường và gia đình để tạo ra môi trường giáo dục thân thiện

Thực hiện tốt công tác giảng dạy nâng cao chất lượng giáo dục, phấn đấu đạt chỉ tiêu đã đề ra.

Duy trì sĩ số học sinh, phấn đấu giảm tỉ lệ học sinh nghỉ bỏ học không quá 5%.

Năm học 2020-2021 trường có 28 lớp với tổng số 922 học sinh.

Thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục.

Thực hiện chương trình học 37 tuần trong đó có 35 tuần thực dạy. Học kì I gồm 18 tuần, học kì II gồm 17 tuần và 02 tuần dành cho hoạt động khác.

Dạy học tự chọn môn Toán 9 và Anh 9 với số tiết là 1 tiết/tuần. Cả năm 35 tiết.

Dạy học hướng nghiệp cho học sinh lớp 9 : 3 chủ đề/năm (tháng 11, tháng 2 và tháng 4 với tổng số tiết là 6 tiết/tháng x 9 tháng = 54 tiết/năm/khối 9).

Giáo dục NGLL cho học sinh 2 tiết/ tháng x 9 tháng = 18 tiết/năm/lớp.

Xây dựng kế hoạch và thiết kế bài giảng theo yêu cầu đổi mới đáp ứng mục tiêu chuẩn kiến thức kỹ năng, tích hợp nội dung giáo dục đạo đức và lòng ghép BVMT, ... vào các môn học, đồng thời đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ đổi mới phương pháp dạy học.

Tích cực đổi mới hình thức kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh theo hướng phát triển năng lực học sinh .

Theo dõi và nắm tình hình chất lượng ở từng lớp, khối. Đặc biệt chú trọng đến lớp đầu cấp và cuối cấp.

Tăng cường hoạt động chuyên môn của tổ, khuyến khích nhóm giáo viên. Ngoại Ngữ sử dụng Tiếng Anh trong sinh hoạt chuyên môn.

Tích cực bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, tổ chức GV học tập và thực hiện nghiêm túc qui chế cho điểm, đánh giá xếp loại học sinh THCS đã ban hành (TT 58/BGDĐT) và TT 26/BGDĐT ngày 26/08/2020) ; Đánh giá xếp loại giờ dạy của GV theo đúng tinh thần CV 1227 của Bộ GD-ĐT; Thực hiện tốt những điều giáo viên không được làm theo TT 12/2011 của Bộ; Thông tư 14/2018 và 20/2018 của BGDĐT qui định chuẩn nghề nghiệp HT qui định chuẩn nghề nghiệp GV; Đánh giá xếp loại công chức cuối năm học.

Thực hiện thao giảng 2 tiết/ năm (trong đó có 2 tiết ứng dụng công nghệ thông tin), dự giờ 12 tiết/ năm.

Phát huy năng lực, tự học, tự rèn tích cực chủ động của học sinh thông qua sử dụng ĐDDH, SGK, vở bài tập theo yêu cầu của bộ môn.

Thực hiện các nội dung giáo dục địa phương theo công văn số 5977/BGDĐT- GDTrH ngày 7/7/2008, và công văn số 421/SGDĐT ngày 23/3/2017 V/v hướng dẫn chương trình Lịch sử địa phương, Địa lí địa phương.

Tiếp tục phát huy hiệu quả phụ đạo HS yếu và bồi dưỡng HSG. Tích cực ôn tập cho HS chuẩn bị thi tuyển lớp 10, các kỳ thi HSG. Tổ chức tốt hội thi GVG vòng trường theo TT 22/2019 của BGDĐT.

Thực hiện 7 chuyên đề cấp huyện 17 chuyên đề cấp trường (Phụ lục kèm theo).

Bồi dưỡng HS tham gia các kỳ thi: Thi Olympic học sinh giỏi các môn lớp 9, KHKT, ATGT. Phân công giáo viên ôn luyện có lịch cụ thể (Phụ lục kèm theo).

Thực hiện ngày bộ môn theo Công văn 313/PGDĐT-THCS ngày 13/11/2020 của Phòng GDĐT Phú Giáo. Cụ thể như sau:

Thứ	Môn
Hai	Sử, Địa, GDCD
Ba	Toán, Ngoại ngữ, Tin học
Tư	Văn, Lý, KTCN
Năm	Hoá, Sinh, KTNN
Sáu	TD, QP, Âm nhạc, Mỹ thuật

Day học giáo dục STEMP trong giáo dục trung học theo Công văn 230/PGDĐT-THCS ngày 03/9/2020 (Triển khai văn bản cụ thể riêng).

Phối hợp giữa GVBM – GVCN – Đoàn – Đội thực hiện ngoại khóa bộ môn, giáo dục tích hợp, kiến thức liên môn.

Giáo dục truyền thống cho học sinh, tổ chức cho học sinh tham quan và học tập về các di tích lịch sử. Tổ chức các trò chơi dân gian, bán hàng rong hát dân ca, thời trang giấy, cắm hoa, báo tường cho học sinh trong các lễ hội: lễ hội khai trường, ngày 20/11, tổng kết năm học.

III. Các biện pháp thực hiện

1. Thực hiện chương trình giáo dục

Thực hiện 35 tuần thực học /năm học và 02 tuần dành cho hoạt động khác

HKI : 18 tuần

+ Thực dạy 18 tuần (học + ôn tập)

+ Thi học kỳ I : Từ 21/12/2020 → 26/12/2020.

+ Tuần 19 (tuần trong năm học) trả bài thi hoàn thành chương trình HKI

+ Sơ kết học kỳ 1: Ngày 16/01/2020

HKII : 17 tuần

+ Tuần 19 → 21 (3 tuần)

+ Tuần 22 → 35 (14 tuần)

Khối 9 thi HKII: từ 19/4 /2020 → 24/4/2021.

Khối 6,7,8 thi HKII từ 10/5/2020 → 15/5/2021.

Giảng dạy theo đúng kế hoạch bộ môn được xây dựng theo PPCT, đảm bảo nội dung chương trình giảng dạy không cắt xén.

Thực hiện HĐNGLL ở tuần 1 – tuần 3 hàng tháng.

2. Đổi mới phương pháp dạy và học

Tiếp tục sử dụng phương pháp “*Bàn tay nặn bột*” trong giảng dạy theo công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/05/2013 của Bộ GDĐT.

Sử dụng phương pháp dạy theo theo Stem trong giảng dạy theo Công văn số 230/PGDĐT-THCS ngày 03/9/2020 của phòng giáo dục.

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT vào giảng dạy, sử dụng có hiệu quả bảng thông minh

Vận dụng đổi mới phương pháp phù hợp đặc điểm học sinh và tình hình lớp để xây dựng kế hoạch soạn giảng tốt hơn.

Thực hiện tích hợp nội dung giáo dục và bảo vệ môi trường (ở các bộ môn: Địa, GD, Lý, Sinh, Công nghệ và HĐNGLL

Tăng cường dự giờ tất cả các môn, thường xuyên dự giờ buổi 2, thao giảng, thi giáo viên giỏi, trao đổi kinh nghiệm giảng dạy, làm và sử dụng hiệu quả ĐDDH hiện có,

thực hiện tốt các tiết TNTH đối với bộ môn Lý, Hóa, Sinh, Công nghệ..., liên hệ thực tế trong giảng dạy phù hợp với nội dung từng buổi học.

Đánh giá góp ý các tiết dạy theo yêu cầu đổi mới. Thao giảng 1 tiết/1 học kỳ, dự giờ 6 tiết/1 học kỳ. Thực hiện thao giảng theo hướng cả tổ góp ý tư vấn, thúc đẩy xây dựng bài dạy.

Sử dụng ngôn ngữ chuẩn xác, trong sáng, sinh động, dễ hiểu, tác phong thân thiện, khuyến khích, động viên học sinh học tập, tổ chức cho học sinh làm việc cá nhân và theo nhóm một cách có hiệu quả.

Thực hiện tiết học mở dưới dạng thực tế, kết hợp giữa tham quan và học tập → Thực hiện chủ đề liên môn, tích hợp kiến thức.

Xây dựng trường học thân thiện, tổ chức cho học sinh học tập tích cực tạo không khí vui tươi, lành mạnh, học sinh tích cực chủ động khám phá tri thức mới dưới sự chỉ đạo của giáo viên. Các em cảm thấy hứng thú học tập bộ môn, thích đến trường đến lớp.

3. Thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá

Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá giữa kỳ và cuối kỳ đề chung ở các bộ môn: Toán, Văn, Anh, Hóa, Lý, Sinh, Địa, Sử, Tin, CN 04 khối lớp.

Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên, giữa kỳ, cuối kỳ', theo đúng qui định, có kế hoạch thông báo cho học sinh ngay từ đầu năm và nhắc lại chậm nhất là 2 tuần đối với hoạch kiểm tra, đánh giá giữa kỳ, (đề kiểm tra có đáp án cụ thể, thang điểm rõ ràng, được thể hiện trong kế hoạch bài giảng) không ra đề kiểm tra đối với các nội dung như: Không làm, không thực hiện; không yêu cầu; Đọc thêm; KK HS tự đọc, tự học, tự làm, tự thực hiện,

Thực hiện ra đề KT giữa kỳ, KT cuối kỳ, có ma trận ở các bộ môn : Toán, Lý, Hóa, Sinh, Văn, Sử, Địa, Anh, GDCD, CN. Nội dung đề kiểm tra phải đáp ứng yêu cầu: nhận biết (4),_thông hiểu (3) vận dụng (2-1); ra đề theo hướng phân hóa đối tượng học sinh đảm bảo tính vừa sức đối với học sinh trung bình, tính sáng tạo đối với học sinh khá giỏi, tránh trường hợp ra đề quá dễ hoặc quá khó.

Đối với bộ môn Tiếng Anh chờ hướng dẫn nhiệm vụ năm học của Phòng, Sở.

Đề kiểm tra kết hợp 2 hình thức tự luận và trắc nghiệm khách quan (trừ môn Toán và Ngữ văn, Sử, Địa), thiết kế câu hỏi trắc nghiệm có nhiều lựa chọn.

Các tổ hợp thống nhất các bài kiểm tra thường xuyên, xây dựng ngân hàng đề KT giữa kỳ, đề thi học kì.

Đối với môn Âm nhạc, Mỹ thuật, Thể dục chú ý bồi dưỡng hứng thú hình thành kỹ năng không thiên về đánh giá theo yêu cầu đào tạo nhạc sĩ, họa sĩ, vận động viên.

Đối với môn GDCD kết hợp đánh giá bằng cho điểm mức độ đạt được về KT và KN với việc theo dõi sự tiến bộ về thái độ hành vi trong việc rèn luyện đạo đức, lối sống của học sinh.

Đối với bộ môn: Văn, Sử, Địa hạn chế đánh giá ghi nhớ máy móc, thuộc lòng, cần đánh giá theo hướng nắm vững kiến thức, kỹ năng, phát triển năng lực tư duy, sáng tạo.

4. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi phụ đạo học sinh yếu

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi phụ đạo học sinh yếu ngay từ đầu năm (Phụ lục kèm theo).

5. Bồi dưỡng học sinh giỏi

Bồi dưỡng HS giỏi Olympic lớp 9 (Toán, Lí, Hóa, Văn, Lịch Sử, Sinh học, Địa, GDCD).

Chuyên môn lên lịch ôn cụ thể cho giáo viên và kiểm tra thường xuyên.

6. Bồi dưỡng học sinh thi các phong trào

Tập luyện cho học sinh tham gia HKPD, hát múa dân ca, trò chơi dân gian, vẽ tranh.

Bồi dưỡng cho học sinh thi ATGT.

Hướng dẫn học sinh làm KHKT.

Thực hiện chủ đề dạy bám sát cho 43 học sinh yếu/khỏi 7,8,9 trong học kì I và 4 khối lớp 6,7,8,9 trong HK II.

7. Công tác quản lý

a. Giáo viên

Phân công chuyên môn đúng chuyên môn đào tạo, phù hợp về năng lực.

Mỗi thầy cô giáo là tấm gương mẫu mực cho học sinh noi theo, thực hiện tốt nội qui của ngành, nhà trường.

Mỗi giáo viên làm bản cam kết về chất lượng nhiệm vụ được giao (ngày 1/10/2020)

Ký duyệt kế hoạch dạy học của tổ bộ môn.

Ký duyệt, kiểm tra hồ sơ Tổ Chuyên môn : 9 lần/năm, Giáo viên 02 lần/năm.

Tổ trưởng hoặc tổ phó ký hồ sơ cá nhân 2 lần/tuần.

Tổ chức coi-chấm bài kiểm tra nghiêm túc.

Trả bài kiểm tra, chậm nhất 1 tuần .

Kiểm tra đôn đốc thực hiện:

Các tổ sinh hoạt chuyên môn 2lần/ tháng, tham gia sinh hoạt tổ mạng lưới PGD. Họp chuyên môn hàng tháng vào lúc 16h15 ngày thứ 7 tuần thứ 1 của tháng. Các tổ họp vào tuần 1 và tuần 3 trong tháng.

TTCM ký duyệt hồ sơ cá nhân của tổ 2 lần/tháng.

BGH duyệt hồ sơ của tổ trưởng 2 lần /tháng cá nhân từng giáo viên 2 lần/năm (dự giờ đột xuất kiểm tra giáo án, sổ điểm cá nhân, tăng cường dự giờ độ xuất buổi 2)

Thực hiện công tác thanh tra hoạt động sư phạm nhà giáo theo kế hoạch, thăm lớp, khảo sát học sinh theo kế hoạch.

GVBM thực hiện phê sổ đầu bài sau tiết học (ghi đầy đủ nội dung theo thiết kế của sổ)

Thực hiện tốt chế độ báo cáo định kỳ hàng tháng giữa tổ trưởng với BGH, giữa các thành viên trong tổ với TTCM .

Báo cáo hoạt động chuyên môn của các bộ phận, các Tổ vào 18 tây hàng tháng

Quản lý và kiểm tra việc dạy thêm học thêm trong nhà trường.

Tổ chức các kỳ kiểm tra và xét duyệt lên lớp cuối năm thật nghiêm túc.

Tổ chức thực hiện các chuyên đề của tổ:

Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng, kỷ luật nhằm động viên tinh thần phấn đấu của giáo viên. Khen thưởng giáo viên có học sinh giỏi cấp Tỉnh, giáo viên có tỉ lệ học sinh lên lớp 10 cao hơn mặt bằng chung của huyện và của Tỉnh.

b. Học sinh

Tổ chức cho học sinh học điều lệ nhà trường, nội qui trường lớp, truyền thống nhà trường các qui định khen thưởng, kỷ luật đối với học sinh ngay từ đầu năm học.

Học sinh đăng ký chiến sĩ an ninh nhỏ, ngăn chặn tệ nạn xã hội thâm nhập vào học đường.

Kiểm tra nề nếp tác phong học sinh thường xuyên.(2 lần/1 tháng)

Kiểm tra vở học sinh hàng tháng (GVBM)

Thực hiện tiết kiệm điện, nước.

Giữ gìn vệ sinh trường lớp sạch đẹp, ngay từ đầu năm nhà trường tuyên truyền cho hs ý thức giữ gìn vệ sinh chung cho trường, lớp. Mỗi HS khi đi qua gặp rác phải biết tự động nhặt rác bỏ vào thùng rác, nếu học sinh nào có ý thức tốt thì nhà trường sẽ tuyên dương HS trước buổi chào cờ (Ăn quà bánh bỏ rác đúng nơi qui định, giữ gìn vệ sinh nơi công cộng)

Tổ chức các buổi thi rung chuông vàng, vui để để học bộ môn → nhằm tạo sân chơi bổ ích cho học sinh.

Tổ chức các buổi học ngoại khóa giúp cho học sinh biết vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

Tuyên dương khen thưởng những học sinh có ý thức tốt trong việc giữ gìn vệ sinh trường lớp, xanh sạch đẹp, nhằm tuyên truyền tất cả học sinh trong nhà trường.

Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo theo Stem.

9. Công tác chủ nhiệm

Ổn định tổ chức lớp ngay từ đầu năm.

Tiết sinh hoạt chủ nhiệm lớp phải có biên bản họp và có chữ ký của lớp trưởng và GVCN lớp

Xây dựng bản cam kết học tập của từng cá nhân, tập thể lớp.

Thực hiện bản cam kết bảo vệ tài sản giữa lớp và nhà trường.

Thiết kế hoạt động NGLL theo chủ điểm hàng tháng theo kế hoạch của trường.

Nắm được lý lịch, hoàn cảnh của học sinh để có biện pháp giáo dục phù hợp. Kết hợp BGH – Địa phương tìm hiểu, giúp đỡ những học sinh bỏ học ra lớp để hạn chế tối đa tỉ lệ học sinh bỏ học .

Tham mưu BGH, Hội CTĐ, Đoàn – Đội giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn bằng cách trao học bổng, cấp tập vở tạo điều kiện để các em được cắp sách đến trường.

Nâng cao hiệu quả công tác giáo dục toàn diện cho học sinh, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện và hiệu quả.

Tăng cường công tác quản lý học sinh, phối hợp GVBM – PHHS – GT – Đoàn – Đội, tạo điều kiện gần gũi các em, khích lệ các em cố gắng học tập, xử lý kịp thời những học sinh vi phạm bỏ học không phép, vi phạm nhiều lần về nề nếp, đạo đức tác phong, nội qui của trường.

Họp PHHS – Báo cáo kết quả học tập của học sinh theo định kỳ (phát phiếu liên lạc, tin nhắn edu, điện thoại...).

10. Các chỉ tiêu phần đầu

1. Đối với học sinh

a. Học lực trước thi lại

Giỏi: 26 %; khá: 34%; trung bình: 35%; yếu: 5%; kém 00:

b. Hạnh kiểm:

Tốt 95%; khá 5 %; trung bình 00%; Yếu 0%.

c. Các lĩnh vực trong lượng hóa thi đua.

- Tỷ lệ học sinh lên lớp thẳng 95%
- Lên lớp sau thi lại là 98,5%
- Học sinh lớp 9 cuối cấp đủ điều kiện xét tốt nghiệp 198/202
- Học sinh lớp 9 cuối cấp được công nhận tốt nghiệp THCS: 9,8%
- Số học sinh tốt nghiệp THCS Tham gia thi tuyển sinh lớp 10 là: 170/198 tỷ lệ 86%
- Số học sinh trúng tuyển vào lớp 10/ tổng số học sinh TN THCS là 139/198 đạt 70%
- Số học sinh trúng tuyển lớp 10/ tổng số học sinh dự thi là: 139/170 đạt 82%
- Số học sinh tốt nghiệp THCS Không Tham gia thi tuyển sinh lớp 10 là: 28/198 tỷ lệ 14%
- Số học sinh tốt nghiệp THCS tiếp tục đi học lớp 10 THPT, GDTX và học nghề là 190/198 đạt tỷ 96%
- Tỷ lệ điểm thi tuyển sinh lớp 10 trên trung bình
 - + Môn Văn 80%
 - + Môn Toán 60%
 - + Môn Tiếng anh: 50%
- Tuyển sinh lớp 6 đầu cấp trong địa bàn đạt 100%

- Học sinh lưu ban: 1%. (Gần 09 em) Học sinh nghỉ bỏ học dưới 0,5.% (gần 04 em).
- Học sinh giỏi cấp huyện: 17, cấp tỉnh: 05 trong đó:
 - + Học sinh giỏi Olympic lớp 9 cấp tỉnh 03.
- Học sinh giỏi KHKT cấp tỉnh: 01
- Học sinh giỏi Olympic Tiếng Anh tỉnh 01.
- Hội khoẻ phù đổng vòng huyện hạng III toàn đoàn.

2. Đối với Cán bộ, giáo viên

- Xếp loại công chức, viên chức cuối năm học có 100% CB GVNV hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; (trong đó có 15% Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ).
- Xếp loại chuẩn nghề nghiệp Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, Giáo viên cuối năm học có 60% Xuất sắc; 40% khá; 0% Trung bình.
- Giáo viên giỏi cấp trường 48, cấp huyện 13; cấp tỉnh 01
- Bằng khen UBND tỉnh 02 giáo viên
- UBND huyện khen 09 người đạt 15%
- Mỗi GV làm 2 đồ dùng dạy học/1 năm.
- Đảm bảo 100% các tiết dạy có sử dụng ĐDDH tối thiểu.
- Mỗi giáo viên viết và áp dụng tối thiểu một chuyên đề hoặc biện pháp, giải pháp đổi mới trong giảng dạy.
- Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng dự ít nhất 1 tiết/01 giáo viên/năm; mỗi tổ trưởng, tổ phó dự giờ GV trong tổ chuyên môn ít nhất 1tiết/ 1 gv/ năm; mỗi giáo viên dự giờ ít nhất 12 tiết/năm của đồng nghiệp và thực hiện ít nhất 02 tiết thao giảng/năm (Trong đó ít nhất có 01 tiết UDCNTT khai thác thiết bị tại phòng học có bảng tương tác, đưa bài giảng được đánh giá tốt lên webservice của trường).
- Kiểm tra toàn diện 14 giáo viên theo chu kỳ năm học.
- Thực hiện kiểm tra chung các bài kiểm tra giữa kỳ và chấm chéo gồm các môn (Toán, Văn, Anh, Lý, Hóa)
- Học trung cấp chính trị: 1; Đại học tại chức 02
- CB,GVNV học đối tượng Đảng 03, Kết nạp Đảng 03.

3. Đối với tổ chức, đoàn thể nhà trường

- a. Chi bộ đạt danh hiệu Hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- b. Công đoàn đạt Công đoàn cơ sở vững mạnh.
- c. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đạt vững mạnh xuất sắc.
- d. Liên đội đạt Liên đội xuất sắc.
- đ. Đạt danh hiệu Cơ quan đạt chuẩn Văn hóa.
- e. CB,GVNV Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, không có trường hợp giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo.
- g. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ và 03 công khai theo đúng quy định.
- h. Thực hiện tốt chế độ báo cáo.
- i. Đóng góp các loại quỹ bắt buộc, vận động đầy đủ và đúng thời gian quy định.

4. Danh hiệu thi đua

Danh hiệu đơn vị: Tập thể Lao động xuất sắc đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen 03 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Tập thể tổ lao động tiên tiến: 1/8 tổ - UBND huyện tặng giấy khen.

Cá nhân: LĐTĐ: 60/60 tỉ lệ 100%; CSTĐCS 09 người UBND huyện công nhận; CSTĐ cấp tỉnh 01 người, UBND tỉnh công nhận

PHẦN II : KẾ HOẠCH CỤ THỂ

I. KẾ HOẠCH HỌC KỲ 1

Tháng	Nội dung	Người thực hiện	Đối tượng	Thời gian
9	- Phân công CM	Phó Hiệu trưởng tham mưu HT	GVBM + GVCN	26/8/2020
	- Thống nhất chương trình giảng dạy xây dựng tiết dạy đầu tiên trong tổ bộ môn. Thực hiện nội dung GD Lịch sử địa phương, Địa lí địa phương theo hướng dẫn của Sở GD.	- TTCM	- GVBM	1/ → 6/9/2020
	- Thực hiện chương trình giảng dạy tuần 1 theo thời khóa biểu	- TTCM	- GVBM	07/9/2020
	- Xây dựng chuyên đề bộ môn , và chuyên đề hoạt động ngoại khoá NGLL. Thực hiện và triển khai trong năm.	-GVBM	-GVBM +GVCN	8/9/2020
	- Triển khai nhiệm vụ năm học	-PHT	-GVBM	12/9/2020
	- Xây dựng kế hoạch thực hiện dạy học tự chọn chủ đề bám sát bộ môn Anh, Toán, Văn	-PHT, TTCM	-GVBM	11/9/2020
	- Xây dựng KH dạy học hướng nghiệp cho học sinh lớp 9	-PHT	-GVCN	20/9/2020

10	-Xây dựng kế hoạch thi KHKT	-PHT- TTCM	-GVCN, GVHD	20/09/2020
	-Xây dựng kế hoạch thi GV giỏi vòng trường	-PHT- TTCM	-GVCN, GVHD	14/9/2019
	-Xây dựng kế hoạch dạy buổi hai, dạy tăng tiết	-PHT	-GVBM	11/9/2020
	-Xây dựng KHCM năm học 2020-2021	-PHT	-GVBM, GVCN	14/9/2020
	- Xây dựng kế KH CĐ NCKHSPUD	- PHT	GVBM	21/9/2020
	- Xây dựng kế hoạch BDHSG	- PHT	GVBM	21/9/2020
	- Họp chuyên môn tháng 9	-PHT	PHT,GVBM	3/9/2020
	-Lên kế hoạch thao giảng dự giờ .	-TTCM	GVBM	14/9/2020
	- BD HSG các môn lớp 9	-GVBM	GVBM Đội HSG	07/9/2020
	-Xây dựng kế hoạch dự thảo chuyên môn năm học của cá nhân, tổ.	-PHT, TTCM	-Mỗi GV xây dựng KH c nhân, kế hoạch CM	17/9/2020
	- Kiểm tra sổ đầu bài, sổ gọi tên ghi điểm.	- GVCN	-Sổ đầu bài, sổ GTGD các lớp	
	-Dạy tăng tiết theo TKB	-GVBM	- GV, HS	
	- Đăng ký SKKN-NCKHSPUD	-TTCM+ GVBM	-TTCM+ GVBM	01/10/2020
	-Thi GVG vòng trường	-TTCM+PHT	-GV đăng ký	10/2020
	- Đăng ký các danh hiệu thi đua cá nhân, tổ, các bộ môn. Cam kết chất lượng nhiệm vụ được giao	-TTCM+ GVBM	-TTCM+ GVBM	25/9/2020
	- Thực hiện Thao giảng chuyên đề môn TD	TTCM + GVBM	TTCM + GVBM	16/10/2020
	-Dự giờ, thăm lớp	BGH+ TTCM + GVBM	GVBM	01/10→ 30/10/2020
	- Thực hiện thao giảng dự giờ theo kế hoạch.	GVBM	GVBM	01/10→4 /2021
	- Họp CM tháng 10	PHT	PHT, GVBM	03/10/2020

	- Kiểm tra hồ sơ cá nhân của GV- kế hoạch hoạt động của tổ	TTCM PHT	GVBM	Từ 4/10- >10/10 TTCM công bố kết quả
	- Xây dựng kế hoạch và thực hiện phụ đạo học sinh yếu.	BGH+GVCN	Học sinh	10/10/20-> 20/12/2020
	- Đại HCNVC			Tháng
	- Thi KHKT cấp Huyện	GVHD	GV+HS	
11	-Tiếp tục việc thao giảng dự giờ theo kế hoạch.	BGH, GVBM	BGH, GVBM	
	- Duy trì dạy học tăng tiết theo TKB	GVBM	GV+HS	
	- Tiếp tục bồi dưỡng học sinh giỏi.	GVBM	GV+HS	
	- Dự thi GVG cấp huyện	TCM+GV	-GV	
	-Thực hiện chuyên đề môn Văn, Vật lý cấp huyện, môn Tiếng Anh, MT cấp trường	BGH+TTCM	TTCM+ GV	Tháng 11/2020
	- Phát động phong trào dạy học tốt chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam	BGH, TPT, GVCN	-GV+HS	13→20 /11/2020
	- Thi KHKT cấp Tỉnh	GVHD	HS có dự án được chọn cấp tỉnh	Tháng
	-Tiếp tục thao giảng dự giờ theo kế hoạch của tổ	-TTCM	GVBM	
	- Tiếp tục bồi dưỡng học sinh giỏi.	-GVBM	-GVBM	
	-Tổ chức ôn tập chuẩn bị kiểm tra giữa kỳ: K 6,7,9	-BGH,GV	GV+HS	2/11→09/1 1/20
	- Họp CM tháng 11	GV Tiếng Anh	GV+HS	03/11/2020

11	- Tổ chức thi HK1	- GVBM	-HS toàn trường	Từ 17/12→22/12/19
	- Xây dựng kế hoạch tháng 11	PHT	GVBM	01/11/2020
	-Kiểm tra hồ sơ CM, hồ sơ GVBM, GVCN	- BGH - GV	GVBM, PBM	Từ 26/11→29/11/20
	-Thống kê chất lượng điểm kiểm tra giữa kỳ từng bộ môn	-BGH,TTDL		30/11/20
	- Các tổ chuyên môn sơ kết hoạt động HK1	-GVDL+ TTDL	TTCM , GV	Theo lịch BGH
	- Hoàn thành phiếu điểm	-BGH + GVBM		
	- Phân công CM HKII	- BGH + TCM	GV	
	-Tham mưu xây dựng kế hoạch kiểm tra cuối kỳ	-PHT	-HS- GVBM	
12	- Xây dựng kế hoạch tháng 12	-PHT	GVBM	01/12/2020
	- Ôn kiểm tra cuối kỳ	- GVBM	-HS- GVBM	
	- Ôn học sinh giỏi	- GVBM	-HS- GVBM	
	-Thao giảng CĐ GDCD cấp trường	-GVBM		
	- Kiểm tra cuối kỳ	-PHT tham mưu	-HS- GVBM	21/12/2020
	- Báo cáo sơ kết KT cuối kỳ	- PHT		17/01/2020

II. KẾ HOẠCH HỌC KỲ 2

	- Thực hiện chương trình HKII	- BGH - GV	GV, HS	18/1/2021
	- Đánh giá hoạt động chuyên môn toàn trường HK1.Biện pháp và kế hoạch thực hiện HK2.	- BGH - TTCM	GV	16/12/20

1	- Rút kinh nghiệm giảng dạy tất cả các bộ môn ở các khối lớp.	TTCM	GV	18/1 →25/1/2021
	-Tiếp tục phụ đạo HS yếu	GVBM	GVBM+HS	
	- Phân biện đề tài NCKH cấp Trường	BGH, TTCM	GV viết SKKN	25/01→28/1/2021
	- Nộp NCKH về trường	GV, VT	GV	04/2/2021
	- Tìm giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy ở HKII	-TTCM	-TTCM,GV	Tháng 1/2021
	- Tiếp tục bồi dưỡng học sinh giỏi	GVBD	HSG	
	- Lập danh sách học sinh lớp 9 dự thi Olympic cấp Tỉnh.	GV+BGH	HSG	
	- Kiểm tra học bạ, sổ gọi tên ghi điểm.	GVCN	GVCN	12/1/2021
2	- Tiếp tục thực hiện bồi dưỡng học sinh giỏi Olympic	GVBD	GV, HS	
	-Xây dựng kế hoạch tháng 2	PHT	GV-HS	01/02/2021
	-Thực hiện chuyên đề môn Sinh cấp huyện.	- BGH -GV	GV	25/ 2/2020
	-Tiếp tục phụ đạo học sinh yếu	GVBM	HS yếu	
	- Kiểm tra hồ sơ chuyên môn tổ, GVBM, GVCN	-TTCM, BGH	-GV, PBM	Từ 22/02>25/2/2021
	- Tiếp tục thao giảng dự giờ theo kế hoạch.	-BGH - TTCM	GV, HS	Tháng 1,2,3,4
3	-Xây dựng kế hoạch CM tháng 3	-PHT	GV	01/02/2021
	- Họp CM tháng 03	-PHT	GVBM	02/03/2021
	- Tham dự hội thi Olympic vòng tỉnh.	-GVBD+PHT Lập danh sch	-HSG cc bộ Môn 9	18/3/2020
	- Xây dựng đề cương ôn tập và nộp đề thi .	-PHT-GVCN- VT		Khối 9:10/4 Khối 6,7,:18/4

	- Kiểm tra hồ sơ học bạ	-GVCN	GV, GVCN	
	-Tổ chức ôn tập chuẩn bị thi HKII	-BGH,GVBM		tháng 4
	- Duyệt đề thi HKII	-Ban thẩm định đề		Tháng 3
	- Tổ chức thi HKII K.9	- BGH+ GV		15/4→20/4/2021
	-Kiểm tra cuối kỳ	-BGH	BGH-GV-HS	Từ 15-22/3/2021
	- Thực hiện CD môn Tin	GV	GV-HS	02/3/2021
4	-Xây dựng kế hoạch CM tháng 4	-PHT	GV	01/04/2021
	- Họp CM tháng 04	-PHT	GVBM	02/04/2021
	- Dự giờ KT chuyên môn	-BGH,TTCM	GV	29/4→12/4/2021
	-Thực hiện CD môn Hóa cấp huyện	-GVBM	PHT-GV-HS	15/4/2021
	- Thi cuối kỳ khối 9	BGH-GV	BGH-GV-HS	19/4->24/4/2021
	-Thông kê điểm thi	-PHT. TTDL		25/4/2021
	-Thi thử TS 10	-PHT,GVBM	GV-HS	30/4/2021
	-Ôn kiểm tra cuối kỳ	-GV,HS		Tháng 4
	- Họp đánh giá chất lượng khối	-BGH,GV		25/4/2021
5	-Xây dựng kế hoạch CM tháng 5	-PHT	GV	01/05/2021
	- Họp CM tháng 05	-PHT	GVBM	02/02/2021
	- Ôn kiểm tra cuối kỳ	-GV	GV, HS	01/5→9/5/2021
	-Thông kê chất lượng năm học	-TTDL,GVCN		22/5/2021
	- Xét TN.THCS	-HĐxét TNTHCS		6/5->7/5/2021
	- Cấp giấy CN TN.THCS tạm thời	-Hiệu trưởng	HS	15/5/2021
	-Xét duyệt lên lớp cuối năm	-PHT,GVCN		20/5/2021
	-Hoàn thành sổ điểm, học bạ, kiểm tra chéo học bạ	-PHT,GVCN	GV	27/5/2021
	-Nhận hồ sơ thi tuyển L6 TN năm học 2020-2021	-Ban tuyển sinh		QĐ của PGD
	- Xét thi đua cuối năm	-Ban thi đua		25/5→29/5/2021

	- Tổng kết năm học	-Họp xét thi đưa tổ		31/5/2021
--	--------------------	------------------------	--	-----------

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021 của bộ phận chuyên môn Trường THCS Vĩnh Hòa./.

Nơi nhận:

- BGH trường;
- Tổ trưởng CM;
- Lưu: VT.

**NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH
P. HIỆU TRƯỞNG**

Lâm Thị Hậu

DUYỆT CỦA HIỆU TRƯỞNG